

H, ngày 23 tháng 7 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 43/2019/TLST-DS ngày 01 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V

Địa chỉ: Số 89 L, phường L, quận Đ, Thành phố H.

Người đại diện theo uỷ quyền: Bà Trần T.T.H.T và Ông V.V.T. (Theo giấy uỷ quyền số 2950 ngày 25/10/2018).

- Bị đơn: Bà T.T.M.T

Địa chỉ: Số 169G T, phường Q, quận Đ, Thành phố H.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông M.T.P, sinh năm 1972 (Theo hợp đồng uỷ quyền số công chứng 315319 ngày 27/5/2019 tại Phòng công chứng số 1 Thành phố H).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh G.T.Đ, sinh năm 1979; Địa chỉ: Số 169G phố T, phường Q, quận Đ, Thành phố H.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà T.T.M.T còn phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP V tạm tính đến ngày 04/7/2019 tổng số tiền nợ lãi là: 78,128,915 đồng (Cụ thể: Nợ gốc là: 0 đồng; Nợ lãi: 78,128,915 đồng).

2.2. Bà T.T.M.T phải thanh toán đầy đủ và toàn bộ khoản nợ tại Ngân hàng TMCP V trong vòng 03 tháng (ba tháng) kể từ ngày 15/7/2019; bà T.T.M.T sẽ trả nợ cho Ngân hàng TMCP V theo lộ trình cụ thể như sau:

- Kỳ 1: chậm nhất đến hết ngày 15/8/2019: bà T.T.M.T phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP V số tiền là 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng).

- Kỳ 2: chậm nhất đến hết ngày 15/9/2019: bà T.T.M.T phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP V số tiền là 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng).

- Kỳ cuối: Chậm nhất đến ngày 15/10/2019 bà T.T.M.T phải thanh toán đầy đủ và toàn bộ dư nợ còn lại cho Ngân hàng TMCP V.

2.3. Trong trường hợp bà T.T.M.T vi phạm bất kỳ một kỳ trả nợ nào nêu trên (*không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ số tiền phải trả trong mỗi kỳ đúng thời hạn*) thì Ngân hàng TMCP V có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án kê biên, phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi khoản nợ, cụ thể là: Toàn bộ Quyền sử dụng đất tại thửa đất số: 87a, tờ bản đồ số: 6G-IV-01, địa chỉ: 169G phố T, phường Q, quận Đ, H, thuộc quyền sở hữu/sử dụng của bà T.T.M.T, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AB 828671, MS: 10109152957, số QĐ cấp: 1624/2006QĐ-UB do UBND quận Đ, thành phố H cấp ngày 24/04/2006 đăng ký sang tên cho bà T.T.M.T tại phòng tài nguyên môi trường quận Đ, thành phố H ngày 20/01/2014. Việc thế chấp được đăng ký giao dịch bảo đảm theo đúng quy định pháp luật. Mọi công trình, tài sản khác được cải tạo, xây dựng gắn liền với thửa đất nêu trên đều thuộc tài sản đảm bảo cho khoản vay.

2.4. Về án phí: Bà T.T.M.T chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 1.953.223 đồng (Một triệu chín trăm năm mươi ba nghìn hai trăm hai mươi hai đồng). Trả lại Ngân hàng TMCP V 5.390.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0008423 ngày 25.3.2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải thi hành theo mức lãi suất cơ bản theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 quy định tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đinh Thị Kiều My